DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG THƯỞNG CTKM
"KIỀU HỐI TRAO TÌNH THÂN TÍCH LŨY NHẬN TIỀN THƯỞNG"
Kênh SWIFT Đợt 1 từ 01/10/2018 tới 31/10/2018

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
1	SỞ GIAO DỊCH	HUYNH THI HUONG GIANG	1,000,000
2	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN LE HUNG	500,000
3	SỞ GIAO DỊCH	LE CONG AN	500,000
4	SỞ GIAO DỊCH	VU TRUNG HAU	500,000
5	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN CONG MANH	500,000
6	SỞ GIAO DỊCH	HOANG MINH THANG	500,000
7	SỞ GIAO DỊCH	PHAM HAI NAM	500,000
8	SỞ GIAO DỊCH	DINH VAN QUANG	500,000
9	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN DAC QUY	500,000
10	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN BICH DAO	500,000
11	SỞ GIAO DỊCH	ZHAO QIAN	500,000
12	SỞ GIAO DỊCH	PHAM QUOC DOAN	500,000
13	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN TIEN BANG	500,000
14	SỞ GIAO DỊCH	VU VAN LINH	500,000
15	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN THI MINH TUYET	500,000
16	SỞ GIAO DỊCH	TA DUY BAU	500,000
17	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN THI THANH BINH	500,000
18	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN KHANH TRINH	500,000
19	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN THE THANG	200,000
20	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN TRA MY	200,000
21	SỞ GIAO DỊCH	LE ANH TUAN	200,000
22	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN THI THU HIEN	200,000
23	SỞ GIAO DỊCH	DINH VIET HUNG	200,000
24	SỞ GIAO DỊCH	PHAM VAN CAN	200,000
25	SỞ GIAO DỊCH	DO QUANG THIEU	200,000
26	SỞ GIAO DỊCH	HOTTA TAKESHI	200,000
27	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN MANH CUONG	200,000
28	SỞ GIAO DỊCH	TU THI MY HANH	200,000
29	SỞ GIAO DỊCH	DANG THI THU HIEN	200,000
30	SỞ GIAO DỊCH	DINH QUANG HOAN	200,000
31	SỞ GIAO DỊCH	LAM PHONG ANH	200,000
32	SỞ GIAO DỊCH	TRAN THANH BINH	200,000
33	SỞ GIAO DỊCH	NGUYEN THI HUONG	200,000
34	SỞ GIAO DỊCH	HOANG NGOC LONG	200,000
35	SỞ GIAO DỊCH	PHAM DINH HA	200,000
36	SỞ GIAO DỊCH	nguyen giang nam	200,000
37	SỞ GIAO DỊCH	TAKAGI MICHIMASA	100,000
38	HÀ NỘI	CHU THI THU PHUONG	1,000,000
39	HÀ NỘI	CAO VU MAI	500,000
40	HÀ NỘI	PHAM VAN VINH	500,000
41	HÀ NỘI	TRAN XUAN THO	500,000
42	HÀ NỘI	LE THI BICH VAN	500,000
43	HÀ NỘI	NGUYEN THI THU HANG	500,000
44	HÀ NỘI	VU NAM PHUONG	500,000
45	HÀ NỘI	DINH THI THAO	500,000
46	HÀ NỘI	LE THI THANH TU	500,000
47	HÀ NỘI	NGUYEN VAN THUONG	500,000
48	HÀ NỘI	NGUYEN THI NGOC LAN	200,000
49	HÀ NỘI	TRAN VAN NGUYEN	200,000
50	HÀ NỘI	TRAN NGOC PHUONG	200,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Tiền thưởng
51	HÀ NỘI	NGUYEN THI DIEU THUY	200,000
52	HÀ NỘI	PHAM THI SUU	200,000
53	HÀ NỘI	SOUSSAN JEAN MARC	200,000
54	HÀ NỘI	NGUYEN VAN HUNG	200,000
55	HÀ NỘI	NGUYEN THI HONG LOAN	200,000
56	HẢI PHÒNG	NGUYEN THI HUYEN TRANG	1,000,000
57	HẢI PHÒNG	LE TRAN NGHIA	500,000
58	HẢI PHÒNG	PHAM THI AN NGA	500,000
59	HẢI PHÒNG	NGUYEN THANH TRUNG	500,000
60	HẢI PHÒNG	TRAN THI NGOC HOA	200,000
61	HẢI PHÒNG	PHAM THI TIEN	200,000
62	HẢI PHÒNG	VU THI NGOC LAN	200,000
63	HẢI PHÒNG	KAMBAYASHI JUNJI	200,000
64	HẢI PHÒNG	YAP CHIN LEONG	200,000
65	ĐÀ NẴNG	NGUYEN NGOC PHUONG TRINH	1,000,000
66	ĐÀ NẴNG	TRAN NHU HUYNH	500,000
67	ĐÀ NẴNG	DOAN DIEU LINH	500,000
68	ĐÀ NẴNG	DAO NGOC THANH	500,000
69	ĐÀ NẴNG	DANIELE SASIA	500,000
70	ĐÀ NẴNG	VO THI LE UYEN	500,000
71	ĐÀ NẴNG	HA NHAT PHONG	200,000
72	ĐÀ NẴNG	LE VAN HOANG	200,000
73	ĐÀ NẴNG	LIN CHIN WEI	200,000
74	ĐÀ NẴNG	LE QUANG BAO TUNG	200,000
75	ĐÀ NẴNG	NGUYEN TRUNG QUAN	200,000
76	ĐÀ NẴNG	LIU MIN KAI	200,000
77	KHÁNH HÒA	TRAN THI ANH THUY	500,000
78	KHÁNH HÒA	NGUYEN VAN LOC	500,000
79	KHÁNH HÒA	NGUYEN THI NGOC NGAN	500,000
80	KHÁNH HÒA	MONOPOLI NICOLA	500,000
81	KHÁNH HÒA	DO KHAC DUY	500,000
82	KHÁNH HÒA	CHIENG HA MUI	200,000
83	KHÁNH HÒA	DU SHANGYONG	200,000
84	KHÁNH HÒA	HO THI NGOC MAI	200,000
85	KHÁNH HÒA	NGUYEN DANG HOANG	200,000
86	KHÁNH HÒA	TRINH MANH CUONG	200,000
87	KHÁNH HÒA	STEPHEN PATRICK CLIFTON	200,000
88	KHÁNH HÒA	PHAM VAN TAI	200,000
89	KHÁNH HÒA	DOAN THI HONG NHAN	200,000
90	KHÁNH HÒA	PHAN TAN THINH	200,000
91	KHÁNH HÒA	THOI DUC	200,000
92	KHÁNH HÒA	CHOW HSIANG-YUN	100,000
93	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI NHU THUY	1,000,000
94	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI HOA HIEN	1,000,000
95	HỒ CHÍ MINH	SUN, CHIAO-CHI	1,000,000
96	HỒ CHÍ MINH	PHUNG THI TO QUYEN	500,000
97	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI THE YEN	500,000
98	HỒ CHÍ MINH	LE ANH MINH	500,000
99	HỒ CHÍ MINH	TRAN THI HOAI THUONG	500,000
100	HỒ CHÍ MINH	HANS ASMUSSEN	500,000
101	HỒ CHÍ MINH	THE KONG BOEN	500,000
102	HỒ CHÍ MINH	VARDAN MURADYAN	500,000
103	HỒ CHÍ MINH	NGO THI MAI ANH	500,000
104	HỒ CHÍ MINH	JACQUELINE MARCELLE BRASSART	500,000
105	HỒ CHÍ MINH	TRAN QUOC HUY	500,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Tiền thưởng
106	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI QUY NU	500,000
107	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THANH SON	500,000
108	HỒ CHÍ MINH	TRAN XUAN SON	500,000
109	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN TAI DUC	500,000
110	HỒ CHÍ MINH	DUONG MO	500,000
111	HỒ CHÍ MINH	TA CONG TUYEN	500,000
112	HỒ CHÍ MINH	JOHANNES WILLEM NIEMEIJER	500,000
113	HỒ CHÍ MINH	HO PHAN TAN SY	500,000
114	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THANH QUYNH NHU-PHAM THI UYEN CHI	500,000
115	HỒ CHÍ MINH	ATAMIAN DAVID ALEXANDRE PATRICK	500,000
116	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN HAI TUNG	500,000
117	HỒ CHÍ MINH	DO HONG PHUONG	500,000
118	HỒ CHÍ MINH	GRAEME ERIC HALING (G.E.HALING/GRAEME HA	500,000
119	HỒ CHÍ MINH	CHU THI HAI HA	500,000
120	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN CAO HIEP	500,000
121	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN TRUNG TAM	500,000
122	HỒ CHÍ MINH	NGO HOANG LONG	500,000
123	HỒ CHÍ MINH	NAPOLEON PATERAKIS	500,000
124	HỒ CHÍ MINH	LE HOANG SON	500,000
125	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI NGOAN	500,000
126	HỒ CHÍ MINH	DINH THI HOANG VAN	500,000
127	HỒ CHÍ MINH	LEE ENG HUA	500,000
128	HỒ CHÍ MINH	PHAM BA LAM	200,000
129	HỒ CHÍ MINH	TRAN HUYNH NHU	200,000
130	HỒ CHÍ MINH	HONG PHUONG LIEM	200,000
131	HỒ CHÍ MINH	WOJCIECH GRZESIOWSKI	200,000
132	HỒ CHÍ MINH	ANTHONY AN NONG	200,000
133	HỒ CHÍ MINH	PHAM VAN XUAN	200,000
134	HỒ CHÍ MINH	LE THI THANH THUY	200,000
135	HỒ CHÍ MINH	NGO THI KIM PHUNG	200,000
136	HỒ CHÍ MINH	JOHN NGO	200,000
137	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI BICH LIEN	200,000
138	HỒ CHÍ MINH	PHAM PHAN CHU HI	200,000
139	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI BICH LIEN	200,000
140	HỒ CHÍ MINH	TRAN CHAU QUOC BINH	200,000
141	HỒ CHÍ MINH	YING YIDA	200,000
142	HỒ CHÍ MINH	LU AIFENG	200,000
143	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN HO DIEM TRANG	200,000
144	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN DUC TRUNG	200,000
145	HỒ CHÍ MINH	JACOBUS JOHANNES KENTER	200,000
146	HỒ CHÍ MINH	TRAN TIEU PHUNG	200,000
147	HỒ CHÍ MINH	KAZUHIRO SUZUKI	200,000
148	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN HUU CHUONG	200,000
149	HỒ CHÍ MINH	DOAN NAM	100,000
150	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN THI THU NGA	100,000
151	HỒ CHÍ MINH	NGUYEN HUU AN	100,000
152	HỒ CHÍ MINH	LE TRAN PHUONG LAN	100,000
153	HỒ CHÍ MINH	CAO THI KIM CHUNG	100,000
154	HỒ CHÍ MINH	SOHRAB MOBLI FARD	100,000
155	VŨNG TÀU	HSU,JUI-YU	500,000
156	VŨNG TÀU	ALEJANDRO RUIZ DE LA CUESTA DUHEM	500,000
157	VŨNG TÀU	MAURIZIO LIBURDI	500,000
158	VŨNG TÀU	LE THI HUONG	500,000
159	VŨNG TÀU	DUDLEY DAVID ROY WHITWELL	500,000
160	VŨNG TÀU	NGUYEN TU LONG	200,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Tiền thưởng
161	VŨNG TÀU	DIEGO ESTEBAN CABRERA	200,000
162	VŨNG TÀU	CHRIS ZLATAREFF	200,000
163	VŨNG TÀU	LUONG THI THU HIEN	200,000
164	VŨNG TÀU	LE THI TOI	200,000
165	NGHỆ AN	TRAN DOAN HUNG	1,000,000
166	NGHỆ AN	PHAN CONG SANG	500,000
167	NGHỆ AN	NGUYEN THI NGA	500,000
168	NGHỆ AN	LE THI BICH NGA	500,000
169	NGHỆ AN	LIN CHIU YUNG	200,000
170	NGHỆ AN	TU ANH VAN	100,000
171	CẦN THƠ	LE THI THU BA	500,000
172	CẦN THƠ	PHAN THI CAM TU	200,000
173	ĐỒNG NAI	TRAN DOAN PHI	500,000
174	ĐỒNG NAI	PENG ZHANG	500,000
175	QUẢNG NINH	NGUYEN THI TRIEU	500,000
176	QUẢNG NINH	TRAN XUAN DUONG	500,000
177	QUẢNG NINH	BUI XUAN SY	500,000
178	QUẢNG NINH	NGUYEN THI LOAN	200,000
179	QUẢNG NINH	VU VAN LE	200,000
180	AN GIANG	NGUYEN TOM	200,000
181	HUẾ	NGUYEN VAN PHUC	500,000
182	HUẾ	HO THI SUONG LAN	500,000
183	HUẾ	NGUYEN THI THUY	200,000
184	HUẾ	BUI THI HAI	200,000
185	HUẾ	LA THUA AN	200,000
186	HUẾ	NGUYEN VAN CUONG	200,000
187	HUẾ	NGUYEN THUC TAO	100,000
188	TÂY SÀI GÒN	DO CAO LAM	500,000
189	TÂY SÀI GÒN	VO THI THUY NHIEN	500,000
190	TÂY SÀI GÒN	BUI HUY KHANH	500,000
191	NAM SÀI GÒN	VO TAN DUY	1,000,000
192	NAM SÀI GÒN	LE THI MINH NGUYET	1,000,000
193	NAM SÀI GÒN	NGUYEN DANG ANH HUNG	1,000,000
194	NAM SÀI GÒN	PHAM VAN BANG	500,000
195	NAM SÀI GÒN	LAI WAI YEE	500,000
196	NAM SÀI GÒN	TAM, TANG LUNG HENRY	500,000
197	NAM SÀI GÒN	NGUYEN TUAN	500,000
198	NAM SÀI GÒN	LE VINH TRINH	500,000
199	NAM SÀI GÒN	TRAN THI LE	500,000
200	NAM SÀI GÒN	LU WEN HUI	500,000
201	NAM SÀI GÒN	DO THI THANH THUY	500,000
202	NAM SÀI GÒN	NGUYEN MINH HIEU	500,000
203	NAM SÀI GÒN	NGUYEN THI KIM YEN	500,000
204	NAM SÀI GÒN	PHAM VAN HIEN - DO THI MINH HONG	500,000
205	NAM SÀI GÒN	NGUYEN THANH VAN	500,000
206	NAM SÀI GÒN	HU HUA	500,000
207	NAM SÀI GÒN	DU THI MY HANG	200,000
208	NAM SÀI GÒN	KIM YOUNG SAM	200,000
209	NAM SÀI GÒN	MOHAN ABHISHEK	200,000
210	NAM SÀI GÒN	LUCA INVERNIZZI	200,000
211	NAM SÀI GÒN	VAN HUYNH DUY	200,000
212	NAM SÀI GÒN	NGUYEN THI BICH THAO	200,000
213	NAM SÀI GÒN	VO HONG KHANH	200,000
214	NAM SÀI GÒN	PHAN THI THANH HUONG	200,000
215	NAM SÀI GÒN	DANG NGOC PHUONG TAM	200,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
216	HÀ TĨNH	NGUYEN XUAN	500,000
217	HÀ TĨNH	NGUYEN VIET OANH	500,000
218	HÀ TĨNH	VO THI LOAN	500,000
219	HÀ TĨNH	VO THI MAI	200,000
220	HÀ TĨNH	TRAN DINH HONG	200,000
221	HÀ TĨNH	SU QUYNH HUONG	200,000
222	THÁI BÌNH	PHAM VAN THOAN	200,000
223	BÌNH TÂY	LEE HUNG LU	1,000,000
224	BÌNH TÂY	NGUYEN THI THU TRUC	500,000
225	BÌNH TÂY	TRAN QUANG DANG	500,000
226	BÌNH TÂY	TO HOAI YEN	500,000
227	BÌNH TÂY	QUACH LE BINH	500,000
228	BÌNH TÂY	LE THANH TRUC	500,000
229	BÌNH TÂY	VO THI MY TIEN	500,000
230	BÌNH TÂY	LE MANH TOAN	200,000
231	BÌNH TÂY	VU THI VAN	200,000
232	BÌNH TÂY	TRAN CONG LY	200,000
233	BÌNH TÂY	PHAM THI XUAN TRANG	200,000
234	BÌNH TÂY	HUA PHONG LINH	200,000
235	BÌNH TÂY	LUU THE HUNG	100,000
236	THỦ THIÊM	KIM BYUNG KWON	500,000
237	THỦ THIÊM	TRAN THI LAN	500,000
238	THỦ THIÊM	LY THI THANH BINH	500,000
239	THỦ THIÊM	TRAN LE UYEN LINH	200,000
240	THỦ THIÊM	TRAN THI PHUONG ANH	200,000
241	THỦ THIÊM	MAI HIEN TRANG	200,000
242	THỦ THIÊM	CHU NU DIEU HONG	200,000
243	QUẢNG NGÃI	NGUYEN NGOC SON	200,000
244	BÌNH DƯƠNG	CHEN MING JUN	500,000
245	BÌNH DƯƠNG	NGUYEN VAN QUAN	200,000
246	BÌNH DƯƠNG	WU WEI	200,000
247	BÌNH DƯƠNG	WU CAI SONG	200,000
248	BÌNH DƯƠNG	VONG PAC KIU	200,000
249	BÌNH DƯƠNG	VU BA TAM	200,000
250	BÌNH DƯƠNG	PHAN THI THUY HANG	200,000
251	BÌNH DƯƠNG	LIN,CHIN LUNG	100,000
252	GIA LAI	TRAN THI HUONG	200,000
253	HOÀN KIẾM	NGUYEN THI QUYNH NGA	500,000
254	HOÀN KIẾM	PHAM ANH TUAN	500,000
255	HOÀN KIẾM	NGUYEN THI AN	200,000
256	HOÀN KIẾM	PHAM THI THU HUONG	200,000
257	HOÀN KIẾM	duong quy tu	200,000
258	HOÀN KIẾM	TRAN THI KHANH	200,000
259	SÀI GÒN	LE THI THANH OAI	500,000
260	SÀI GÒN	NGUYEN THI CUC	500,000
261	SÀI GÒN	HSU, WEN-TSAI	500,000
262	SÀI GÒN	PHUNG UYEN PHUONG	500,000
263	SÀI GÒN	NGUYEN THI XUAN	500,000
264	SÀI GÒN	NGUYEN THANH HANG	500,000
265	SÀI GÒN	NGUYEN HOANG MY NHI	500,000
266	SÀI GÒN	LE THANH PHU	500,000
267	SÀI GÒN	NGUYEN HAI DIEP	200,000
268	SÀI GÒN	TRAN THI KIM DUNG	200,000
269	SÀI GÒN	PHAM THOAI NHU	200,000
270	SÀI GÒN	VU TRAN HOANG ANH	200,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
271	SÀI GÒN	PHAM THI TRONG	200,000
272	SÀI GÒN	LE HOANG QUAN	200,000
273	SÀI GÒN	NGUYEN THUY LINH	200,000
274	SÀI GÒN	NGUYEN DUC THUAN	200,000
275	HẢI DƯƠNG	DENG YANFANG	500,000
276	HẢI DƯƠNG	YE JING RONG	500,000
277	HẢI DƯƠNG	NGUYEN THI THAO	500,000
278	HẢI DƯƠNG	NGUYEN THI THUY	200,000
279	HẢI DƯƠNG	NGUYEN DUY THUAN	200,000
280	HẢI DƯƠNG	NGUYEN DINH MANH	200,000
281	HẢI DƯƠNG	NGUYEN VAN NHAT	200,000
282	HẢI DƯƠNG	CHANG, YUNG-SHENG	100,000
283	BẮC NINH	ZHANG ZHI	1,000,000
284	BẮC NINH	YONG LI	500,000
285	BẮC NINH	KIM DONG MAN	500,000
286	BẮC NINH	CHU CHI WEN	200,000
287	BẮC NINH	TSAI FU CHI	100,000
288	VĨNH PHÚC	LAM THI HOAI	500,000
289	TÂN ĐỊNH	LA MY PHUONG	1,000,000
290	TÂN ĐỊNH	LE NGUYEN DIEU HUYEN	500,000
291	TÂN ĐỊNH	NGUYEN THI TRI	500,000
292	TÂN ĐỊNH	LEVAI SANDOR KONRAD	500,000
293	TÂN ĐỊNH	LE THI BICH HONG	500,000
294	TÂN ĐỊNH	ASHLEY NGO	500,000
295	TÂN ĐỊNH	HENRY DAVID JAMES	500,000
296	TÂN ĐỊNH	LE THI THUY KIEU	500,000
297	TÂN ĐỊNH	NGUYEN VIET HUNG	200,000
298	TÂN ĐỊNH	LAM THI HONG LOAN	200,000
299	TÂN ĐỊNH	NGO PHI HUNG	200,000
300	TÂN ĐỊNH	MANZO BODRONE MARC	200,000
301	TÂN ĐỊNH	NGUYEN PHUONG KHANH	100,000
302	TÂN ĐỊNH	NGUYEN THI BACH MAI	100,000
303	THỦ ĐỨC	VU THI HAI	500,000
304	THỦ ĐỨC	NGUYEN THI HONG TRUONG	500,000
305	THỦ ĐỨC	VU BA DUONG	500,000
306	THỦ ĐỨC	DO CHI LIEU	500,000
307	THỦ ĐỨC	VU THI NGOC LAN	500,000
308	THỦ ĐỨC	FAN SHUI WAH ANGUS	200,000
309	THỦ ĐỨC	MICHAEL BOTHA PROOME	200,000
310	THỦ ĐỨC	NGUYEN THI LE HANG	200,000
311	THỦ ĐỨC	KENICHI HORINOUCHI	100,000
312	NHƠN TRẠCH	NGUYEN THI NHAN	500,000
313	NAM BÌNH DƯƠNG	HUYNH KIM DUC	500,000
314	NAM BÌNH DƯƠNG	TRAN THI KIM THANH	500,000
315	NAM BÌNH DƯƠNG	TRAN CHUC CUONG	500,000
316	NAM BÌNH DƯƠNG	NGUYEN VAN GIAP	200,000
317	NAM BÌNH DƯƠNG	VONG HUY CUONG	100,000
318	HÙNG VƯƠNG	NGUYEN THANH TRI	500,000
319	HÙNG VƯƠNG	TRAN VAN NGUYEN	500,000
320	HÙNG VƯƠNG	CONNOLLY DANIELLE MARIANNE	500,000
321	HÙNG VƯƠNG	HUYNH KIM AN	500,000
322	HÙNG VƯƠNG	NGUYEN NGOC HOANG	500,000
323	HÙNG VƯƠNG	LE THU HA	500,000
324	HÙNG VƯƠNG	LAM KHAI HOAN	200,000
325	HÙNG VƯƠNG	PHUNG PHAN THUY TIEN	200,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
326	HÙNG VƯƠNG	NGUYEN THUY LE	200,000
327	HÙNG VƯƠNG	ZHU WEI	200,000
328	HÙNG VƯƠNG	TRINH THI NGUYEN LINH	200,000
329	QUY NHƠN	VO THI THUY HONG	200,000
330	TÂN BÌNH	HE ZHIPING	500,000
331	TÂN BÌNH	STEPHEN LIAW JAN VOON	500,000
332	TÂN BÌNH	NGO QUACH HY	500,000
333	TÂN BÌNH	NGUYEN LUY XIT	500,000
334	TÂN BÌNH	LE THI THU VAN	500,000
335	TÂN BÌNH	NGUYEN THI DIEU HUONG	200,000
336	TÂN BÌNH	LE THUY CHAU PHUONG	200,000
337	TÂN BÌNH	NGUYEN NHAT THIEN HUONG	200,000
338	TÂN BÌNH	VU THI KIM HA	200,000
339	TÂN BÌNH	NGUYEN VAN HUNG	200,000
340	TÂN BÌNH	PHAN THI MY VAN	200,000
341	TÂN BÌNH	BUI THI DAO	200,000
342	TÂN BÌNH	PHAN TIEN GIANG	100,000
343	TÂN BÌNH	PHAM THI MAI TRAN	100,000
344	THÀNH CÔNG	NGUYEN MANH DUNG	1,000,000
345	THÀNH CÔNG	NGUYEN CONG BANG	1,000,000
346	THÀNH CÔNG	LE VAN KHANH	1,000,000
347	THÀNH CÔNG	DO HONG THANG	500,000
348	THÀNH CÔNG	NGUYEN THI MAI	500,000
349	THÀNH CÔNG	NGUYEN HUU TRUONG	500,000
350	THÀNH CÔNG	VU CHI HIEU	500,000
351	THÀNH CÔNG	NGUYEN THI HO DIEP	500,000
352	THÀNH CÔNG	DONG VAN BA	500,000
353	THÀNH CÔNG	DINH THI ANH HOAI	500,000
354	THÀNH CÔNG	LE THANH TUNG	500,000
355	THÀNH CÔNG	NGUYEN THI THAI HOA	500,000
356	THÀNH CÔNG	NGUYEN TUAN ANH	500,000
357	THÀNH CÔNG	CAO DUY PHUOC	500,000
358	THÀNH CÔNG	HOANG QUY DOANH	500,000
359	THÀNH CÔNG	NGUYEN THI TUOI	200,000
360	THÀNH CÔNG	VU THI LINH CHI	200,000
361	THÀNH CÔNG	DO THI THU HIEN	200,000
362	THÀNH CÔNG	DOAN THI HUE	200,000
363	THÀNH CÔNG	LE DUC MINH	200,000
364	THÀNH CÔNG	NGUYEN THANH SON	200,000
365	THÀNH CÔNG	PHAM THI THU MINH	200,000
366	THÀNH CÔNG	KUO YEN WEI	200,000
367	THÀNH CÔNG	TRAN THI THUY CAM	200,000
368	THÀNH CÔNG	PHAM HUNG CUONG	200,000
369	THÀNH CÔNG	LE HONG HAI	200,000
370	THÀNH CÔNG	TAIZO OKADA	200,000
371	THÀNH CÔNG	HIDEKI MARUYAMA	200,000
372	THÀNH CÔNG	PHUONG CONG PHUC	100,000
373	SÓNG THẦN	TSAI SHU MIN	500,000
374	SÓNG THẦN	OU HUEI RONG	500,000
375	SÓNG THẦN	PHAN HAI TAM NGUYEN	500,000
376	BIÊN HOÀ	PIERRE - HENRI CONSTANT	500,000
377	BIÊN HOÀ	NGUYEN HUU LOC	500,000
378	BIÊN HOÀ	LEE CHIEN TA	500,000
379	BIÊN HOÀ	VU DINH VIEN	100,000
380	BIÊN HOÀ	TRAN CONG DUC	100,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
381	THĂNG LONG	MAI THANH BINH	1,000,000
382	THĂNG LONG	LUONG THI TUYET NHI	1,000,000
383	THĂNG LONG	DUONG VAN TAM	500,000
384	THĂNG LONG	DANG VAN TUAN	500,000
385	THĂNG LONG	CAO TUAN HUNG	500,000
386	THĂNG LONG	DUONG MANH THANG	500,000
387	THĂNG LONG	VU MO TU	200,000
388	THĂNG LONG	DINH TRONG NGHIA	200,000
389	THĂNG LONG	PHAM VAN LINH	200,000
390	THĂNG LONG	NGUYEN VAN HAI	200,000
391	THĂNG LONG	TO THI HANG	200,000
392	THĂNG LONG	NGO HUY THANH	200,000
393	THĂNG LONG	MAI VAN THANH	200,000
394	BẮC SÀI GÒN	NGUYEN THUY MINH	1,000,000
395	BẮC SÀI GÒN	LE VAN HAI	500,000
396	BẮC SÀI GÒN	LIU HUASHAN	200,000
397	BẮC SÀI GÒN	LI YONG HUA	200,000
398	SÀI THÀNH	NGUYEN THAI SON	500,000
399	SÀI THÀNH	BUI THE HUNG	500,000
400	SÀI THÀNH	WONG YAW WA	500,000
401	SÀI THÀNH	LAM TAI	500,000
402	SÀI THÀNH	DAO KHA HAN	500,000
403	SÀI THÀNH	ON NHA NGHI	500,000
404	SÀI THÀNH	DUONG LOI DU	500,000
405	SÀI THÀNH	TRAN THI BICH PHUONG	200,000
406	SÀI THÀNH	NGUYEN TAN DUNG	200,000
407	HẠ LONG	BUI THI HOP	200,000
408	ĐÔNG SÀI GÒN	NGUYEN THI HIEN	500,000
409	ĐÔNG SÀI GÒN	OTHELLO W.L.I. KARL NGUYEN MANH KHANH	500,000
410	ĐÔNG SÀI GÒN	HOANG THANH THUY	500,000
411	ĐÔNG SÀI GÒN	BUI THI MINH TAM	500,000
412	ĐÔNG SÀI GÒN	NGUYEN THI NGOC DUNG	500,000
413	ĐÔNG SÀI GÒN	NGUYEN THI HUYEN LINH	500,000
414	ĐÔNG SÀI GÒN	NGUYEN XUAN QUYET	200,000
415	ĐÔNG SÀI GÒN	NGUYEN THI DIEM TRANG	200,000
416	CHƯƠNG DƯƠNG	NGUYEN VAN HOA	500,000
417	CHƯƠNG DƯƠNG	TRAN THI THUY LINH	200,000
418	CHƯƠNG DƯƠNG	DANG THI YEN	200,000
419	CHƯƠNG DƯƠNG	HOANG THI LINH CHI	200,000
420	CHƯƠNG DƯƠNG	DAO DUC NAM	200,000
421	CHƯƠNG DƯƠNG	HOANG MINH KHANG	200,000
422	CHƯƠNG DƯƠNG	NGUYEN TRUNG KIEN	200,000
423	MÓNG CÁI	LE THANH KIM	200,000
424	LÂM ĐỒNG	GRAHAM GEORGE MACKENZIE	500,000
425	LÂM ĐỒNG	LIN YANG YI	200,000
426	LÂM ĐỒNG	NGUYEN BAO LONG	200,000
427	NHA TRANG	HUYNH KIM NHU HAO	200,000
428	HƯNG YÊN	DUONG MINH SANG	500,000
429	HƯNG YÊN	DAO THI DIEM	200,000
430	ĐỒNG THÁP	LU QUOC PHONG	500,000
431	ĐỒNG THÁP	BUI THI THANH LOAN	200,000
432	ĐỒNG THÁP	TRANG THI HUE	200,000
433	BA ĐÌNH	LE DUC ANH	500,000
434	BA ĐÌNH	LE THI HANH	500,000
435	BA ĐÌNH	PHAM PHUONG NHUNG	500,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
436	BA ĐÌNH	NGUYEN MINH THU	500,000
437	BA ĐÌNH	DAM THI HAO	500,000
438	BA ĐÌNH	NGUYEN THI NHUNG	500,000
439	BA ĐÌNH	NGUYEN THI BICH HOP	500,000
440	BA ĐÌNH	NGO HUY KHANH	500,000
441	BA ĐÌNH	DASHGYN NURLYYEV	200,000
442	BA ĐÌNH	NGUYEN THI THANH MAI	200,000
443	BÌNH THUẬN	BUI THI BICH HA	200,000
444	LONG AN	LE THI THAO LY	500,000
445	LONG AN	YUAN SHOUPING	200,000
446	QUẢNG NAM	LIN WENSHAN	500,000
447	QUẢNG NAM	TO NGUYET HANH	200,000
448	QUẢNG NAM	LE THI HOA	200,000
449	TIỀN GIANG	NGUYEN THI BAO TRAM	1,000,000
450	HÀ TÂY	PHAM HOANG VIET DUNG	500,000
451	HÀ TÂY	MAI THANH DAT	500,000
452	HÀ TÂY	PHAM THI HOA	200,000
453	HÀ TÂY	NGUYEN THI THANH PHUONG	200,000
454	HÀ TÂY	LE THI MAI	200,000
455	TÂY NINH	HUYNH THI MINH	500,000
456	TÂY NINH	HUYNH KIM THOA	200,000
457	THANH XUÂN	VU THI DOAN TRANG	500,000
458	THANH XUÂN	PHAM THI THUY	200,000
459	THANH XUÂN	TA MINH THU	200,000
460	THANH XUÂN	LE VAN DUC	200,000
461	THANH XUÂN	VU VIET HUNG	200,000
462	KỲ ĐỒNG	NGUYEN NGOC TOAN	500,000
463	KỲ ĐỒNG	DAM THI XUAN TRANG	500,000
464	KỲ ĐỒNG	UONG MINH THANH	500,000
465	KỲ ĐỒNG	NGUYEN XUAN DE	500,000
466	KỲ ĐỒNG	NGUYEN VAN QUYET	500,000
467	KỲ ĐỒNG	NGUYEN THI TUONG THUY	500,000
468	KỲ ĐỒNG	MAI THI PHUONG LOAN	500,000
469	KỲ ĐỒNG	DINH NHAT TUAN ANH	200,000
470	KỲ ĐỒNG	NGUYEN THI HANG	200,000
471	KỲ ĐỒNG	NGUYEN HONG HAI	200,000
472	KỲ ĐỒNG	TRAN THI HUYEN	200,000
473	KỲ ĐỒNG	PHAM HUYEN TRANG	200,000
474	KON TUM	TRAN PHUC TRI	100,000
475	THANH HÓA	LE THI TINH	500,000
476	THANH HÓA	HA THI NGAN	500,000
477	THANH HÓA	LE THI LAN PHUONG	500,000
478	THANH HÓA	MAI DINH TU	200,000
479	VĨNH LONG	NGUYEN THI CAM VAN	500,000
480	VĨNH LONG	LUU THI MY LINH	500,000
481	VĨNH LONG	NGUYEN THI OANH	500,000
482	VĨNH LONG	VAN CAM MINH	200,000
483	NAM ĐỊNH	LE ANH HAO	500,000
484	NAM ĐỊNH	VU DINH HIEU	200,000
485	BẮC BÌNH DƯƠNG	LE HONG THAM	500,000
486	BẮC BÌNH DƯƠNG	LIN DING HUNG	500,000
487	BẮC BÌNH DƯƠNG	KAZUHISA OKAWA	200,000
488	BẮC BÌNH DƯƠNG	HSU CHING HSIANG	100,000
489	HÀ THÀNH	DINH THI VIET HA	500,000
490	HÀ THÀNH	LAM HUNG CUONG	500,000

STT	Chi Nhánh	Tên Khách hàng	Số tiền thưởng
491	HÀ THÀNH	JON CALZADA FERNANDEZ	500,000
492	HÀ THÀNH	TRAN THI THUY	500,000
493	HÀ THÀNH	TRAN THI LAN HUONG	500,000
494	HÀ THÀNH	TRAN VAN NGOC	500,000
495	HÀ THÀNH	TRAN TUYET LAN	500,000
496	HÀ THÀNH	NGUYEN DANG DOANH	500,000
497	HÀ THÀNH	AN THI KIM HUONG	200,000
498	HÀ THÀNH	BUI XUAN NAM	200,000
499	GIA ĐỊNH	SHUJI MORI	500,000
500	GIA ĐỊNH	VO TU HONG	500,000
501	GIA ĐỊNH	PHAN THI LIEN	500,000
502	GIA ĐỊNH	TRAN CAM THANH VAN	500,000
503	GIA ĐỊNH	LE THI NGUYET	500,000
504	GIA ĐỊNH	VIEN QUOC HIEN	500,000
505	GIA ĐỊNH	PHAN THI LOAN	200,000
506	GIA ĐỊNH	VOSSEN FRANK MARC A	200,000
507	GIA ĐỊNH	CLEMENT THIBAUT JANIN	200,000
508	GIA ĐỊNH	NGUYEN VAN NGOC	200,000
509	GIA ĐỊNH	DAM QUANG VU	100,000
510	GIA ĐỊNH	NGUYEN THI TUYET	100,000
511	HÀ NAM	HU DONG	500,000
512	GÒ VẤP	YANG YEN MING	1,000,000
513	GÒ VẤP	HUYNH THI THUY UYEN	500,000
514	GÒ VẤP	NGUYEN THI LAN NHI	500,000
515	GÒ VẤP	PHUONG TRUNG NGUYEN	200,000
516	GÒ VẤP	TRINH NGOC NGA	200,000
517	NHÀ RỒNG	MAI THI THANH THU	500,000
518	NHÀ RỒNG	DO QUOC DANH	500,000
519	NHÀ RỒNG	NGUYEN THI NGOC HA	200,000
520	NHÀ RỒNG	NGUYEN VINH KHAI	100,000
521	HOÀNG MAI	PHAM MINH CONG	200,000
522	SÓC SƠN	NGUYEN THI HUYEN TRANG	500,000
523	ĐÔNG ANH	TRAN DAC TUAN	200,000
524	ĐÔNG ANH	NGUYEN THE HIEN	200,000
525	ĐÔNG ANH	LUONG MINH TUAN	200,000
526	NAM HÀ NỘI	NGO ANH TAN	500,000
527	NAM HÀ NỘI	LE THI HONG	500,000
528	NAM HÀ NỘI	NGUYEN THI HUONG	100,000
529	TÂY HỒ	NGUYEN THI CAM VAN	500,000
530	TÂY HỒ	GIANG BOI PHUONG	200,000
531	NAM ĐÀ NẴNG	NGUYEN LE THAO NGUYEN	500,000
532	PHÚ QUỐC	NGUYEN THI OANH	500,000
533	NAM HẢI PHÒNG	QI XI JING	500,000
534	NAM HẢI PHÒNG	HA QUOC HUNG	500,000
535	NAM HẢI PHÒNG	DANG TRI DUNG	500,000
536	NAM HẢI PHÒNG	PHAM THI THU HONG	200,000
537	ĐỒNG BÌNH DƯƠNG	LIN PAO KUANG	500,000
538	ĐỒNG BÌNH DƯƠNG	LO AI CHUNG	500,000
		Tổng	**200,000,000**